



**TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN
DÂN
TỈNH THANH HÓA, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

1. Họ và tên thường dùng: **NGÔ THỊ HỒNG HẢO**
2. Họ và tên khai sinh: **NGÔ THỊ HỒNG HẢO**
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không
3. Ngày, tháng, năm sinh: **19/4/1972** 4. Giới tính: **Nữ**
5. Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác.
6. Nơi đăng ký khai sinh: **Phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.**
7. **Quê quán: Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.**
8. Nơi đăng ký thường trú: **Số 575, đường Hàm Nghi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.**
Nơi ở hiện nay: **Như trên.**
9. Dân tộc: **Kinh** 10. Tôn giáo: **Không**
11. Trình độ:
- Giáo dục phổ thông: **12/12 phổ thông.**
- Chuyên môn, nghiệp vụ: **Đại học chuyên ngành Hành chính học; Đại học chuyên ngành Công tác tổ chức; Cao đẳng chuyên ngành Âm nhạc.**
- Học vị: **Thạc sĩ Kinh tế - Chính trị.** Học hàm: **Không**
- Lý luận chính trị: **Cao cấp**
- Ngoại ngữ: **Tiếng Anh trình độ B.**
12. Nghề nghiệp hiện nay: **Cán bộ**
13. Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: **Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ HĐND tỉnh; Bí thư Chi bộ, Trưởng ban, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Thanh Hóa.**
14. Nơi công tác: **Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Thanh Hóa.**
15. Ngày vào Đảng: **01/8/1998**
Ngày chính thức: **01/8/1999**
- Chức vụ trong Đảng: **Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ HĐND tỉnh, Bí thư Chi bộ Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Thanh Hóa.**
- Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): **Không**
Lý do ra khỏi Đảng: **Không**
16. Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể: **Không**
- Tên tổ chức đoàn thể: **Không**
- Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: **Không**
17. Tình trạng sức khỏe: **Tốt**
18. Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: **01 Huân chương Lao động hạng Ba, 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 07 Bằng khen của Trung ương Đoàn, Trung ương Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, 04 Bằng khen của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 07 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, 01 Bằng khen của Học viện Hành chính Quốc gia; 01 Bằng khen của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; 02 Bằng khen của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam; 03 Bằng khen cấp Bộ, 01 Bằng khen của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, 01 Bằng khen của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.**
19. Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): **Không bị kỷ luật, không có án tích.**
20. Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): **Không**
21. Là đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh (nếu có): **Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhiệm kỳ 2021 - 2026.**

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
12/1995 - 4/1999	Cán bộ cơ quan Tỉnh đoàn Thanh Hóa.
5/1999 - 5/2002	Ủy viên Ban Chấp hành (4/2001), Phó Trưởng ban, Ban Thanh thiếu niên trường học, Phó Bí thư Chi đoàn, Trưởng ban, Ban nữ công (4/2001) cơ quan Tỉnh đoàn Thanh Hóa. Ủy viên thường trực Hội đồng Đội tỉnh.
5/2002 - 11/2009	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban, Ban Thanh thiếu niên trường học; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Tỉnh đoàn, Bí thư Chi bộ Ban Mặt trận Thanh niên - Thanh thiếu niên trường học; Phó Chủ tịch Công đoàn cơ quan; Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng Đội tỉnh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh Thanh Hóa (8/2005). Đi học tập trung lớp Cử nhân Chính trị chuyên ngành Tổ chức tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (9/2006-6/2008).
11/2009 - 4/2012	Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban, Ban Thanh thiếu niên trường học Tỉnh đoàn Thanh Hóa; Quyền Chủ tịch Hội đồng Đội tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ quan Tỉnh đoàn Thanh Hóa; Bí thư Chi bộ Ban Mặt trận Thanh niên - Thanh thiếu niên trường học; Phó Chủ tịch thường trực Hội Sinh viên (7/2011).
4/2012 - 12/2016	Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Thanh Hóa.
01/2017 - 02/2017	Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
3/2017 - 11/2019	Ủy viên Đảng đoàn; Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Phó Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực (11/2017), Phó Chủ tịch Thường trực Phụ trách điều hành (7/2019) Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa. Bí thư Chi bộ Văn phòng cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
11/2019 - 12/2019	Ủy viên Đảng đoàn; Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa. Bí thư Chi bộ Văn phòng cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
01/2020 - 3/2020	Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Bí thư Đảng đoàn; Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa. Bí thư Chi bộ Văn phòng cơ quan Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
4/2020 - 01/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Bí thư Đảng đoàn; Bí thư Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra (4/2020 - 5/2020), Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
02/2025 - 6/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh Thanh Hóa; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Thanh Hóa.
7/2025 - 9/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh Thanh Hóa.
10/2025 - 12/2025	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Trưởng ban, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh Thanh Hóa.
Từ 12/2025 đến nay	Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ HĐND tỉnh, Bí thư Chi bộ, Trưởng ban, Ban Văn hóa - Xã hội, HĐND tỉnh Thanh Hóa.